NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 09 /2016/TT-NHNN	*Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2016*

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2012/TT-NHNN ngày 26/11/2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về ngân hàng hợp tác xã

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2012/TT-NHNN ngày 26/ 11/ 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về ngân hàng hợp tác xã.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2012/TT-NHNN ngày 26/11/2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về ngân hàng hợp tác xã:

1. Điều 41 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 41. Hoạt động đối với các quỹ tín dụng nhân dân thành viên

1. Nhận tiền gửi điều hòa vốn, cho vay điều hòa vốn đối với các quỹ tín dụng nhân dân thành viên theo Quy chế điều hòa vốn.

Việc xây dựng và nội dung của Quy chế điều hòa vốn phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

a) Quỹ tín dụng nhân dân thành viên gửi tiền (không kỳ hạn, có kỳ hạn) tại ngân hàng hợp tác xã để điều hòa vốn. Trường hợp rút tiền trước hạn, quỹ tín dụng nhân dân thông báo trước cho ngân hàng hợp tác xã;

b) Quỹ tín dụng nhân dân thành viên được ngân hàng hợp tác xã cho vay điều hòa vốn khi có nhu cầu về vốn để mở rộng tín dụng;

c) Cơ chế lãi suất tiền gửi đảm bảo tính hỗ trợ và lãi suất tiền vay điều hòa vốn phải rõ ràng, minh bạch, không vì mục tiêu lợi nhuận, có tính liên kết giữa ngân hàng hợp tác xã với các quỹ tín dụng nhân dân thành viên;

d) Quy định cụ thể về đối tượng, hạn mức, trình tự, hồ sơ, chứng từ liên quan đến việc nhận tiền gửi điều hòa vốn, cho vay điều hòa vốn;

đ) Quy chế điều hòa vốn do ngân hàng hợp tác xã xây dựng, lấy ý kiến của tất cả quỹ tín dụng nhân dân thành viên và thông qua tại Đại hội thành viên ngân hàng hợp tác xã. Sau khi ban hành Quy chế điều hòa vốn, ngân hàng hợp tác xã tổ chức tập huấn, phổ biến đến các quỹ tín dụng nhân dân thành viên và gửi Ngân hàng Nhà nước (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng) để thực hiện công tác thanh tra, giám sát. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế điều hòa vốn do Đại hội thành viên Ngân hàng Hợp tác xã thông qua.

2. Cho vay quỹ tín dụng nhân dân thành viên để xử lý khó khăn tạm thời về thanh khoản.

3. Mở tài khoản thanh toán, cung cấp các phương tiện thanh toán cho các quỹ tín dụng nhân dân thành viên.

4. Xây dựng, phát triển và ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ mới trong hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân thành viên đáp ứng nhu cầu của các thành viên quỹ tín dụng nhân dân và phục vụ phát triển lợi ích cộng đồng trên địa bàn.

5. Thực hiện các hoạt động ngân hàng khác theo quy định của pháp luật đối với quỹ tín dụng nhân dân thành viên".

2. Điều 44 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 44. Quyền hạn

1. Được tiếp cận hệ thống thông tin của Ngân hàng Nhà nước để thu thập thông tin liên quan đến hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân.

2. Yêu cầu quỹ tín dụng nhân dân cung cấp báo cáo phục vụ cho mục đích điều hòa vốn và giám sát an toàn hệ thống.

3. Kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và khả năng trả nợ khoản vay của các quỹ tín dụng nhân dân thành viên tại ngân hàng hợp tác xã".

3. Điều 45 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 45. Trách nhiệm

1. Hướng dẫn, đào tạo nghiệp vụ ngân hàng, công nghệ thông tin đối với quỹ tín dụng nhân dân thành viên.

2. Hỗ trợ các hoạt động ngân hàng cho quỹ tín dụng nhân dân thành viên theo quy định của pháp luật.

3. Tham gia xử lý đối với quỹ tín dụng nhân dân thành viên gặp khó khăn hoặc có dấu hiệu mất an toàn trong hoạt động.

4. Ban hành Quy chế điều hòa vốn quy định tại Khoản 1 Điều 41 Thông tư này sau khi được Đại hội thành viên Ngân hàng hợp tác xã thông qua.

5. Hỗ trợ các quỹ tín dụng nhân dân trong việc thực hiện kiểm toán nội bộ khi các quỹ tín dụng nhân dân yêu cầu.

6. Có ý kiến tham gia bằng văn bản đối với danh sách nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm làm Chủ tịch và các thành viên khác của Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên khác của Ban kiểm soát, Giám đốc quỹ tín dụng nhân dân thành viên khi được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương yêu cầu.

7. Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Điều lệ và pháp luật".

4. Khoản 3 Điều 46 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện công tác thanh tra, giám sát hoạt động của ngân hàng hợp tác xã; tiếp nhận và yêu cầu ngân hàng hợp tác xã sửa đổi, bổ sung Quy chế điều hòa vốn theo quy định tại khoản 1 Điều 41 Thông tư này cho phù hợp với quy định của pháp luật nếu thấy cần thiết" .

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15../.8.../2016.

2. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc ngân hàng hợp tác xã chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư này.

Nơi nhận:
- Như Khoản 2 Điều 2;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ ;
- Bộ Tư Pháp (để kiểm tra);
- Công báo;
- Lưu VP, PC, CQTTGSNH (06 bản).

KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Nguyễn Phước Thanh